

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 116/2022/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2022 về việc “Ly hôn, nuôi con chung”.

Xét thấy: Nguyên đơn chị Lữ Thị L đã rút toàn bộ nội dung đơn khởi kiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 116/2022/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2022 về việc: “Ly hôn, nuôi con chung”, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lữ Thị L, sinh năm: 1992

Nơi cư trú: Bản P, xã N, huyện Q, Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Vi Văn T, sinh năm: 1992

Nơi cư trú: Bản T, xã Q, huyện Q, Nghệ An.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng chính sách xã hội. Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Khoa V, giám đốc phòng Giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Quế Phong. Địa chỉ: Khối N, thị trấn K, huyện Q.

2. Hậu quả pháp lý của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Nguyên đơn chị Lữ Thị L có quyền khởi kiện lại vụ án sau khi quyết định đình chỉ này có hiệu lực pháp luật. Chị Lữ Thị L thuộc hộ nghèo nên được miễn tiền tạm ứng án phí theo quy định của pháp luật.

3. Nguyên đơn chị Lữ Thị L; bị đơn anh Vi Văn T; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng chính sách xã hội, có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong có quyền kháng nghị trong thời hạn 7 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Quế Phong;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thảo

